

Bản án số: 151/2018/HS-PT

Ngày: 27-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các thẩm phán: Ông Bạch Đăng Thi.

Ông Ngô Quang Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khôi- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: bà Dương Thị Hồng Tiến - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 27/11/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 170/TLPT-HS ngày 17/9/2018 đối với các bị cáo Trương Văn H, Lạc Văn V do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2018/HS-ST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1- **Trương Văn H**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1984 ; Trú quán: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Hoa - Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 8/12; Đảng, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Trương Văn D (đã chết); Mẹ đẻ: Lý Thị N (đã chết); Vợ: Dương Thị D, sinh năm 1983; Con: có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008); Anh chị em ruột: Có 07 anh em (bị cáo là thứ bảy); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

2- **Lạc Văn V**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985; Trú quán: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Ho; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Đảng, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Lạc Tia S, sinh năm 1949 (đã chết); Mẹ đẻ: Ngô Thị C, sinh năm 1949; Vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1992; Con: Có 03 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017); Anh chị em ruột: Có 11 anh em (bị cáo là thứ chín); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị cáo khác nhưng do không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Thời gian từ ngày 05/02/2017 đến ngày 08/02/2017 Hoàng Văn H, sinh năm 1967, trú tại thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang đã cùng đồng phạm tổ chức sới bạc tại địa bàn xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang để thu lợi bất chính từ việc thu tiền hồ của những người đến tham gia đánh bạc. H là người trực tiếp tìm địa điểm đánh bạc và cất giữ những dụng cụ đánh bạc tại nhà của H. Trương Văn H, sinh năm 1984, trú tại Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang làm nhiệm vụ thu tiền phé của những người đến tham gia đánh bạc (thu từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/người); Bùi Lương V, sinh năm 1981, trú tại thôn Mai Tô, xã Phì Điền, huyện L, tỉnh Bắc Giang làm nhiệm vụ chở dụng cụ đánh bạc từ nhà của H đến địa điểm tổ chức đánh bạc và làm nhiệm vụ cảnh giới vòng ngoài sới bạc (nhận mặt chỉ đường cho các con bạc vào sới bạc và nếu thấy có người lạ mặt hay Công an thì báo).

Buổi chiều ngày 08/02/2017 Hoàng Văn H chọn vườn vải của gia đình ông Lục Văn Sủi, sinh năm 1962 ở thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang làm địa điểm để tổ chức đánh bạc. Sau khi chọn được địa điểm H chỉ đường cho V chở bát, nỉ, ghế vào nơi đánh bạc. Sau khi V chở dụng cụ vào địa điểm đánh bạc, H có bảo mọi người trải bát ra để đánh bạc thì Lạc Văn V, sinh năm 1985, trú tại Thôn T, xã P, huyện L cùng một số người kéo bát ra, V xếp ghế ra xong thì đi ra ngoài ngã ba của thôn A, xã Đ, huyện L để làm nhiệm vụ cảnh giới và chỉ đường cho các con bạc đến địa điểm đánh bạc. Sau khi chuẩn bị xong công cụ dụng cụ thì mọi người bắt đầu đánh bạc. Hình thức đánh là đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Người xóc cái dùng bốn quân vị bằng tre, kích thước khoảng (1x1) cm, một mặt đen, một mặt trắng cho vào đĩa rồi dùng bát con úp lên và dùng tay cầm cả đĩa và bát xóc đều. Những người tham gia đánh bạc ngồi thành hai hàng và quy định phía bên tay phải của người xóc cái là bên chẵn, phía bên tay trái người xóc cái là bên lẻ. Người tham gia đánh bạc thả tiền xuống các bên chẵn hoặc lẻ tùy theo ý thích, không quy định thấp nhất hay cao nhất là bao nhiêu tiền, khi người xóc cái mở bát ra nếu quân bài thể hiện 03 quân trắng, 01 quân đen hoặc 03 quân đen 01 quân trắng thì những người đặt tiền ở bên lẻ thắng bạc, nếu quân bài thể hiện 02 quân trắng, 02 quân đen hoặc 04 quân trắng, 04 quân đen thì những người đặt tiền ở bên chẵn thắng bạc, tỷ lệ được thua là 1/1. Quá trình đánh bạc thì có một người thanh niên lạ mặt sọc cái đánh bạc với mọi người; Phan Văn Q, sinh năm 1987, trú tại thôn N, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang đứng ra làm hồ lý (thu tiền của người thua bạc và trả tiền cho người thắng bạc), còn Lạc Văn V đứng xem mọi người đánh bạc, khi V đang đứng xem thì người thanh niên xóc cái có nhờ V sọc cái hộ để đi vệ sinh nên V ngồi xuống sọc cái hộ được 1-2 ván để những người tham gia đánh bạc đánh bạc với nhau thì người thanh niên xóc cái ban đầu vào tiếp tục sọc cái, còn V đi về nhà. Những người trực tiếp tham gia

thả tiền đánh bạc có Hoàng Văn H, sinh năm 1967, trú tại thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Văn Đ, sinh năm 1964, trú tại thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Lý Thị H, sinh năm 1976, trú tại khu phố V, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Thị T, sinh năm 1975, trú tại thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Nguyễn Thị T, sinh năm 1963, trú tại khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Đỗ Quang N, sinh năm 1977, trú tại thôn Đ, xã H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Bé Văn T, sinh năm 1959, trú tại thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nông Văn Đ, sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Vũ Văn T, sinh năm 1972, trú tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định (chỗ ở: số 129, ngõ 12, đường M, phường V, thành phố L); Chu Thị Bảo N, sinh năm 1981, trú tại phố P, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Đặng Văn M, sinh năm 1978, trú tại thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang; Trần Quốc T, sinh năm 1977, trú tại thôn V, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Thị K, sinh năm 1965, trú tại thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; Phùng Thị V, sinh năm 1970, trú tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Tạ Thị S, sinh năm 1965, trú tại thôn H, xã H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Bé Văn L, sinh năm 1991, trú tại thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Phạm Văn H, sinh năm 1969, trú tại thôn N, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Sau mỗi ván bạc, sau khi người xóc cái mở bát ra thì Phan Văn Q sẽ làm nhiệm vụ thu tiền và trả tiền giúp cho người cân cửa. Quá trình đánh bạc mọi người có thể tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bằng vị với Trần Quốc T, sinh năm 1977, trú tại thôn V, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Trên bảng vị có bốn ô gồm: một đen, ba đen, bốn đen và bốn trắng, nếu ai chơi bằng vị ở ô nào thì đặt tiền vào ô đó. Khi người xóc cái mở bát ra nêu 04 quân vị trùng với ô nào trên bảng vị thì người đặt ở ô đó thắng, tỷ lệ là 1/3 với 01 đen và 03 đen; 1/10 với 04 đen và 04 trắng. Khi mọi người đánh bạc Trương Văn H có thu tiền của một số người tham gia đánh bạc là 200.000 đồng/người rồi cho vào chiếc hòm tôn để ở sới bạc. Các con bạc tham gia đánh bạc sát phạt nhau đến 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang. Khi lực lượng Công an đến bắt quả tang, một số đối tượng tham gia đánh bạc và tổ chức đánh bạc bỏ chạy, bắt giữ được Trần Quốc T, Bùi Lương V, Bé Văn T, Hoàng Văn H, Lý Thị H, Chu Thị Bảo N, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Thị T, Đặng Văn M, Hoàng Thị K, Bé Văn L, Tạ Thị S, Phạm Văn H, Vũ Văn T, Phùng Thị V, Nông Văn Đ, Đỗ Quang N và một số người khác gồm: Nguyễn Đức H, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Đỗ Văn D, sinh năm 1968, trú tại thôn M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Lâu Sau P, sinh năm 1959, trú tại thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Thị D, sinh năm 1984, trú tại thôn Phiêng L, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Triệu Thị Xuân (tên gọi khác Triệu Thị M), sinh năm 1981, trú tại thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang; Phạm Văn P, sinh năm 1967, trú tại thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Thị T, sinh năm 1973, trú tại thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Thị S, sinh năm 1965, trú tại thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Thị V, sinh năm 1986 trú tại thôn Đ, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Lương Thị H, sinh năm 1971, trú tại thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Tang vật thu giữ tại sới bạc gồm: số tiền 25.000.000 đồng; 04 chiếc bát con (trong đó 03 chiếc có hoa văn màu xanh, 01 chiếc có hoa văn màu hồng); 02 đĩa sứ; 04 quân vị làm bằng đóm, kích thước (01x01)cm, một mặt màu trắng một mặt màu đen; 03 vỏ tút thuốc lá vinataba, trên mặt trắng có ghi số; 01 bộ đàn nhãn hiệu

Kenwood; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, có số Imeil: 355171068205939; 52 ghế nhựa màu đỏ; 08 tấm nỉ kích thước (30x50)cm; 01 bạt nhựa một mặt màu xanh, một mặt màu vàng cam; 01 hòm tôn bên trong có: 01 bút dạ, 01 dao, 01 thớt gỗ, 01 bút bi, 01 thanh gỗ, 10 thanh đóm tre; 01 hòm tôn bên trong có số tiền 5.500.000 đồng; ngoài ra còn thu giữ trên người các đối tượng bị bắt giữ tổng số tiền 113.355.000 đồng; 21 điện thoại di động các loại; 01 bộ đàm nhãn hiệu Kenwood và thu giữ xung quanh khu vực đánh bạc 12 xe mô tô các loại; thu giữ tại gia đình chị Lương Thị X, sinh năm 1968, trú tại thôn A, xã Đ, huyện L 01 xe ô tô nhãn hiệu Inova, biển số 29A- 54494.

Quá trình điều tra Bé Văn L khai trước khi đánh bạc L có 450.000 đồng, khi bắt đầu đánh bạc L nộp phé cho H 200.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng thả một ván bên cửa lẻ bị thua, còn lại số tiền 50.000 đồng khi công an vào bắt L làm rơi mất.

Sau khi phạm tội Lạc Văn V, Trương Văn H và Bé Văn L bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 03/01/2018 Bé Văn L đến Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú; Ngày 05/01/2018 Lạc Văn V và Trương Văn H lần lượt đến Công an huyện L đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đối với Hoàng Văn H, Bùi Lương V, Hoàng Văn Đ, Lý Thị H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị T, Đỗ Quang N, Bé Văn T, Nông Văn Đ, Vũ Văn T, Chu Thị Bảo N, Đặng Văn M, Trần Quốc T, Hoàng Thị K, Phùng Thị V, Tạ Thị S, Phạm Văn H, Phan Văn Q đã bị xét xử tại Bản án số 64/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện L.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện L đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, bị cáo Lạc Văn V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 249, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248, điểm h, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo: Lạc Văn V 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bằng tiền 4.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt bị cáo khác, tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử xong, ngày 16/8/2018 các bị cáo Trương Văn H, Lạc Văn V nộp đơn kháng cáo với nội dung xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay các bị cáo Trương Văn H, Lạc Văn V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Trương Văn H kháng cáo với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, hình phạt áp dụng đối với bị cáo là nặng, bị cáo đã nộp 05 triệu đồng tiền phạt và án phí. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là trụ cột trong gia đình, con còn nhỏ.

Bị cáo Lạc Văn V kháng cáo với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu. Bị cáo chỉ giúp sức cho các bị cáo đánh bạc, không tham gia đánh bạc, bị cáo chỉ xóc cái 02 lần. Bị cáo là người dân tộc nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 để chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trương Văn H, Lạc Văn V, sửa bản án hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn H 01 năm tù, Lạc Văn V 06 tháng tù.

Bị cáo H, V không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trương Văn H: đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lạc Văn V: đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trương Văn H, Lạc Văn V đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trương Văn H, Lạc Văn V, qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm thấy đủ cơ sở xác định:

Khoảng 14 giờ ngày 08/02/2017 Trương Văn H đã cùng đồng phạm có hành vi tổ chức cho một số người đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền tại vườn vải của gia đình ông Trần Văn S ở thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Trong số những người tham gia đánh bạc có Bé Văn L trực tiếp thả tiền đánh bạc; Lạc Văn V giúp sức cho đối tượng xóc cái đánh bạc với mọi người. Các đối tượng tham gia đánh bạc sát phạt nhau đến 16 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tiền, công cụ dụng cụ sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối

tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 43.975.000 đồng; số tiền các bị cáo thu lời bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là 5.500.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo Lạc Văn V và bị cáo Bé Văn L từ khoản 2 Điều 248 xuống khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, Xét thấy việc rút một phần quyết định truy tố của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận. Do đó hành vi của bị cáo Trương Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, hành vi của các bị cáo Lạc Văn V, Bé Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố đối với bị cáo có căn cứ.

Án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trương Văn H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo Lạc Văn V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Trương Văn H, Lạc Văn V thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Lạc Văn V phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Lạc Văn V đã có công tố giác tội phạm được Cơ quan Công an huyện xác nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q khoản 1 Điều 46 BLHS 1999, bị cáo Lạc Văn V, Trương Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Cả hai bị cáo đều ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho các bị cáo là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Xét vai trò của các bị cáo có kháng cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, đồng các con bạc tham gia nhưng không có sự câu kết chặt chẽ. Bị cáo Trương Văn H là người trực tiếp thu tiền phé của người đến chơi bạc thu của nhiều người đến đánh bạc, mặc dù chỉ là giúp sức nhưng cũng đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lạc Văn V là người trực tiếp sóc cái cho những người chơi bạc, căn cứ lời khai của bị cáo Bé Văn L và lời khai của những người làm chứng có đủ căn cứ khẳng định bị cáo Lạc Văn V trực tiếp sóc cái nhiều lần. Do vậy hành vi của bị cáo Lạc Văn V đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Lạc Văn V, Trương Văn H, Hội đồng xét xử thấy rằng trong thời gian khởi tố vụ án, các bị cáo đã bỏ trốn và bị truy nã, đã gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng về án treo thì trường hợp bỏ trốn bị truy nã không được hưởng án treo. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lạc Văn V, Trương Văn H, Hội đồng xét xử thấy: sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo hối hận hành vi phạm tội của mình đã tích cực nộp tiền phạt và án phí. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già, con còn nhỏ và luôn chấp hành tốt mọi đ- ờng lối chủ ch- ơng chính sách pháp luật của nhà n- ớc. Ngoài lần phạm tội này bị cáo không vi phạm nào khác, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp phúc thẩm cần áp dụng cho các bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo V và H là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với hành vi phạm tội. Do bị cáo V có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 hơn so với 02 bị cáo khác là bị cáo H và bị cáo L, do vậy Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo V mức án thấp hơn 02 bị cáo H và L là có căn cứ.

[4] Án phí: Do được chấp nhận một phần kháng cáo nên các bị cáo Lạc Văn V, Trương Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lạc Văn V, Trương Văn H. Sửa bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Trương Văn H.

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 01 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm h, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo Lạc Văn V.

Xử phạt bị cáo Lạc Văn V 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xác nhận: bị cáo Trương Văn H đã nộp 05 triệu đồng tại biên lai thu tiền số: AA/2015/0001957 ngày 23/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang; bị cáo Lạc Văn V đã nộp 05 triệu đồng tại biên lai thu tiền số: AA/2015/0001958 ngày 23/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: các bị cáo Lạc Văn V, Trương Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung

